ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 610 /KH-UBND	*An Giang, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Nghị định số 326/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 của Chính phủ quy định về định danh địa điểm trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Nghị định số 326/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 của Chính phủ quy định về định danh địa điểm *(viết tắt là Nghị định số 326/2026/NĐ-CP)*; căn cứ Công văn số 4834/BCA-C06 ngày 11/9/2026 của Bộ Công an về việc triển khai thực hiện Nghị định số 326/2026/NĐ-CP; Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các quy định của Nghị định số 326/2026/NĐ-CP; bảo đảm phân công "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền", gắn trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương với kết quả thực hiện nhiệm vụ. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ, chất lượng thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

2. Xây dựng, phát triển hạ tầng, hệ thống, thiết bị phục vụ định danh địa điểm theo hướng tập trung, thống nhất, hiện đại, có khả năng mở rộng, đáp ứng yêu cầu quản lý, vận hành, kết nối và khai thác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3. Triển khai xác minh, tạo lập, cấp mã định danh địa điểm, duy trì việc cập nhật thường xuyên, bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất và kịp thời; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm và các nhiệm vụ có liên quan. Việc triển khai thực hiện theo lộ trình phù hợp với mức độ sẵn sàng của dữ liệu, hạ tầng và nguồn lực.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, đào tạo và tập huấn đầy đủ các quy định của Nghị định số 326/2026/NĐ-CP, quy trình nghiệp vụ, phần mềm và thiết bị cho các sở, ban, ngành, địa phương; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đồng thời tuyên truyền, phổ biến để tạo sự đồng thuận, phối hợp của cơ quan, tổ chức và người dân trong quá trình triển khai định danh địa điểm.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Nghị định số 326/2026/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành nhằm tạo

đồng thuận của người dân, cơ quan, tổ chức trong triển khai thực hiện. Đồng thời, hướng dẫn người dân, tổ chức kiểm tra dữ liệu, phản ánh sai lệch và phối hợp cung cấp, bổ sung thông tin khi có yêu cầu.

2. Triển khai các văn bản về quy trình định danh địa điểm; quy trình thu thập, tạo lập, cập nhật, điều chỉnh dữ liệu cho các đối tượng phục vụ việc định danh địa điểm; các tài liệu tập huấn Quy trình định danh địa điểm để triển khai thực hiện.

3. Phối hợp phát triển hệ thống, phần mềm, thiết bị phục vụ định danh địa điểm; triển khai thủ tục đầu tư, mua sắm thiết bị, phần mềm phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm theo quy định.

4. Tổ chức quán triệt, tập huấn cho các sở, ban, ngành, địa phương triển khai các quy định của Nghị định số 326/2026/NĐ-CP; tập huấn, hướng dẫn về phần mềm, thiết bị và quy trình thu thập, cập nhật dữ liệu về định danh địa điểm.

5. Triển khai thu thập, tạo lập, cập nhật dữ liệu đối với các đối tượng định danh địa điểm trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị tương ứng với danh mục đối tượng định danh địa điểm ban hành theo Nghị định số 326/2026/NĐ-CP.

6. Phối hợp kết nối, chia sẻ, đồng bộ thông tin trong Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm với Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước, thực hiện dịch vụ công, thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, làm rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc; đề xuất, kiến nghị trong quá trình triển khai thực hiện.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Tham mưu triển khai quy trình định danh địa điểm sau khi Bộ Công an ban hành. Chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ Công an để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Chủ trì cập nhật, duy trì dữ liệu; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, hướng dẫn về định danh địa điểm trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm phục vụ công tác quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện, các công tác về an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm; phòng, chống thiên tai; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn bảo đảm hạ tầng viễn thông, Internet, truyền dẫn phục vụ hoạt động định danh địa điểm.

- Phối hợp kết nối, đồng bộ dữ liệu các hệ thống có liên quan về Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm.

- Nghiên cứu, phối hợp với Công an tỉnh trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh tham gia ý kiến đối với quy định việc áp dụng hệ tọa độ, hệ quy chiếu trong định danh địa điểm khi nhận được đề nghị phối hợp của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp xã hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát dữ liệu bản đồ, các hệ thống thông tin liên quan đáp ứng tiêu chuẩn về định danh địa điểm do địa phương quản lý tiến hành kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp xã hướng dẫn triển khai đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng.

- Trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước, thực hiện rà soát, điều chỉnh, cập nhật thông tin của đối tượng trong các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ định danh địa điểm theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng.

5. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì hướng dẫn đặt tên, đổi tên đường phố, công trình công cộng và triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu về tên đường, phố, công trình công cộng theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương và theo quy định pháp luật.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc định danh địa điểm đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý và không thuộc danh mục bí mật nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng; đảm bảo tính thống nhất về tọa độ,

địa chỉ, tuân thủ nghiêm ngặt quy định về bảo vệ bí mật nhà nước theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng.

8. Các sở, ban, ngành tỉnh

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 326/2026/NĐ-CP đến các đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; chỉ đạo, hướng dẫn việc phối hợp triển khai thực hiện Nghị định số 326/2026/NĐ-CP theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Báo và phát thanh, truyền hình An Giang, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan truyền thông trên địa bàn

Tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nghị định số 326/2026/NĐ-CP; sản xuất các chương trình, phóng sự về xây dựng Cơ sở dữ liệu định danh địa điểm trên địa bàn tỉnh.

10. UBND cấp xã

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị định số 326/2026/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Thu thập, tạo lập, kiểm tra, cập nhật và quản lý dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ định danh địa điểm theo chức năng, nhiệm vụ thuộc địa bàn quản lý theo hướng dẫn của các sở, ban, ngành tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ dự toán ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp xã khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ hằng tháng, báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào báo cáo Đề án 06 hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị định số 326/2026/NĐ-CP và Kế hoạch này; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch khi cần thiết hoặc theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an; tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo quy định.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo về UBND tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh, đầu mối liên hệ Thượng tá Nguyễn Văn Lễ, Phó Trưởng phòng, số điện thoại: 0931993355*) để được hướng dẫn, thống nhất thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị định số 326/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 của Chính phủ quy định về định danh địa điểm. Yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong